RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL

Année 1932 — Mercredi 29 Août 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 12/16

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Bằng xe máy tây đi các tỉnh	Bằng xe đò	Bằng xe đạp	Bằng tàu thủy	Bằng tàu thủy đi Pháp, Tây, Tàu	Ngoại-quốc
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 80	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	12 $ 00
Các tăng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
1re page : Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Pan contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne.
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái vạ chung của thế-giới

Xem các báo ở bên Pháp sang kỳ tàu trước có thuật lại rằng nhân ngày kỷ-niệm bác-sĩ Pasteur, tại Paris có họp Hội-đồng vệ sinh xã-hội của liệt quốc (Congrès international d'hygiène social) mà trong hội ấy có đặt riêng một ban khảo-cứu về các bệnh xâu-xa, nhất là bệnh giang-mai là chứng hại cho các chủng loại không biết thế nào mà kể. Các nhà chuyên môn của các nước khảo-nghiệm về những bệnh ấy có trình hội-đồng cái số những người mắc bệnh thì ai nấy đều phải rùng mình mà không thể cứ theo cái lệ giữ kín mãi như trước nữa. Mới đây ở nước Bỉ (Belgique) có dựng lên một hội trừ cái vạ bệnh xâu-xa (ligue contre le péril vénérien). Hội ấy đứng đầu có Hoàng-hậu Elisabeth mà hội-viên thì có các vị đại-hiền nhiều lắm. Xem thế thì đủ biết rằng cái vạ rất là nguy-ngập vậy.

Ở các nước Thái tây, nhân dân đã khỏe mạnh, thuốc thang đã thần diệu, mà còn phải đặt ra những hội-đồng bảo thủ vệ sinh cho giống nòi như thế, huống chi ở nước ta, bệnh tật còn nhiều dân trí còn kém, lại chẳng nên lưu tâm đến những vấn đề quan-thiết đến tính mệnh của cả một dân tộc ư? Ấy cũng vì cái ý đó mà vừa rồi ký giả có đem câu chuyện bàn cùng một nhà y-học thì ông cũng lấy làm lo sợ mà có nói chuyện đại khái như sau này :

« Cái bệnh giang-mai, mà ta nói đây thì hiện ở nước ta cũng đã nhiều lắm. Bệnh ấy ở đây có cũng đã lâu rồi, nhưng trước kia không có mấy, từ ngày sự giao-thông tiện lợi, người ngoại quốc vào nhiều, người trong nước xuất dương cũng lắm, cho nên cái bệnh lại truyền nhiễm rất là mau chóng. Bệnh giang-mai phát nguyên ở đâu thì không rõ, cứ như người Nam mình thường truyền khẩu thì đổ cho nó phát nguyên ở bên Tàu, song các nhà y-học chuyên môn Âu-tây thì có nhà cho là gốc ở Mỹ-châu, truyền sang Âu-châu từ ngày ông Christophe Colomb tìm thấy Tân-thế-giới mà cũng có nhà lại cho là từ Âu châu đem sang Mỹ-châu ; điều đó chưa có gì làm đích thực, chỉ biết rằng khắp thế-giới bây giờ không đâu là không có, mà nói ngay ở xứ ta thì cái bệnh ấy mỗi ngày một thấy nhiều ra mãi. Vì thử biết được cái số người đau đã nhờ thầy thuốc chữa, cùng là cái số thuốc bán ở các hàng bào chế thì đủ làm phiền rùng mình mà lo cho nòi giống mình đã là một giống yếu-ớt lắm rồi. Bệnh này chẳng những hại riêng những người mắc phải mà thôi, nếu không biết chữa thì lại thiệt lây đến cả đời con nữa. Người ta đã nghiệm ra rằng cái số trẻ-con bởi cha mẹ có bệnh sinh ra thì một trăm phần chết đến sáu mươi hai phần mà những đứa sống thì trí-tuệ không mở mang được, lớn lên thành ra những người ngu ngốc lẩn thẩn cả đời. Một điều hại nữa là nhiều người mắc bệnh thường cứ giấu diếm, có chữa chạy thì lại uống thuốc bậy, lắm khi ở bề ngoài tưởng là khỏi mà kỳ thực trong huyết mạch vẫn còn chưa sạch vì trùng, độ vài ba năm, giảm bảy năm nó mới phát ra những chứng khác thì người đau lại cho là những bệnh khác mà không biết chính là căn-do ở bệnh cũ phát ra. Cái nguy hiểm của nó là ở sự truyền nhiễm rất dễ, cứ sây da tay mà chạm phải một phần đau của người có bệnh thì cũng có thể mắc bệnh được vì chỗ sây da tức là cái cửa mở lấy đường lối cho giống vi-trùng nó đi vào huyết mạch. Những kẻ ngu cứ tưởng rằng hễ đồ bệnh cho người khác là bệnh nhẹ dần, không biết rằng làm như vậy chẳng những là phạm một cái tội độc-ác mà bệnh chẳng bớt được chút nào, vì người đau bệnh này là toàn thể cùng bị, chứ không phải là bệnh ở riêng một chỗ nào trong thân thể.

Những người có bệnh chưa khỏi hẳn mà đã để con thì đứa con dù sau này có nuôi được, tật cũng mang tật bệnh trong mình. Có khi vài ba năm, giảm bảy năm, nó mới phát hiện ra những chứng khác như là mọc mụn nhọt, đau xương, nhức đầu, tê liệt, động kinh, vân vân, mà vì theo cách chữa của Âu-nam ta không có phép thử huyết, cho nên bảy nhiêu chứng, cho là có bảy nhiêu căn-do khác nhau mà không biết là cùng chung một cỗi rễ cả.

Cái vạ này trước kia chỉ ở những nơi đô-hội là có nhiều, mà ít lâu nay xem ra đã lây đến chốn thôn-quê rồi, là bởi những bọn thợ thuyền ở các thành-phố những lính tráng đóng ở nơi xa đưa về mà lắm cái quả chết cho bà con đó.

Các bạn trong y-giới chúng tôi hằng vẫn để trí đến cái họa này lắm, mà càng nghĩ lại càng lấy làm khó, vì khó không ở cách chữa thuốc cho người mắc bệnh, mà lại chính ở cách giữ cho người lành khỏi mắc phải. Cứ như phong-hóa của ta bây giờ thì xem ra khó thật. Phận-sự chúng tôi phải chữa cho người có bệnh đã có nhiều rồi, nhưng về phần các nhà giáo-dục, các nhà từ thiện có lòng thương đến giống nòi phải tìm cách mà răn sự hoa-nguyệt ; về phần các nhà làm báo như các ông cũng phải đem cái hại ấy mà công bố lên cho ai nấy đều biết, nhất là cho bọn thiếu niên ngày nay hình như chỉ lấy sự hoa-nguyệt làm cái khoái lạc thứ nhất ở đời, mà có mắc bệnh cũng không lấy làm hổ thẹn. Ta chẳng từng thấy biết bao nhiêu thầy này thầy nọ lấy cái bệnh mắc phải đó làm một sự khoe khoang trong bọn làng chơi tựa hồ như là một cái bằng chứng thực là một « tay chơi cừ » đấy ru ?

Có nhà lo đến hậu vận cho giống nòi thì bàn rằng xin nhà-nước bắt hẳn các nhà thanh-lâu, hồng-lâu đi, để tiệt được cái lò phát ra các giống vi-trùng các bệnh, nhưng có phải làm như thế mà tiệt được cái hại đâu, cái nết vật đã sinh ra rồi thì răng cứ để cho nó đó vào nơi chứa uế vật mà để đường lấy uế, còn hơn là vào những nơi con mắt của pháp-luật không nhìn thấy được. Các ả *chung cửa công chăng* có môn-bài vốn là một cái hại, nhưng là cái hại không thể tránh được, kẻ đường vệ-chất thì cái hại không tệ lắm vì cứ thời thường đã có thấy thuốc bắt đem khám nghiệm, những đứa xét ra hại cho công chúng thì đều phải giữ trong một nhà riêng chứa thuốc cho đến khi khỏi hẳn. Cái hại này chính là ở những à lậu môn-bài hoặc là những à làm nghề ấy mà mượn tên môn-bài khác để che tiếng giang-hồ.

Cái chước bãi hẳn đi đã không ích rồi, vậy thì những viên chức có trách nhiệm về việc bảo thủ cho vệ-sinh của công-chúng cần phải kiểm-soát nhất là cái bọn không có môn-bài, hoặc là môn-bài giả danh đã nói trên đây.

Cái chước thứ hai là từ các trường trung-học trở lên, ông thầy nên khuyên-răn học trò chớ ham mê về sắc dục mà mang cái nạn vào mình, ở các tỉnh thì nên nâng mở những cuộc diễn-thuyết cho công chúng nói về những cái hại trên ấy ; tỉnh nào bây giờ là chẳng có ông thầy thuốc học tốt-nghiệp ở trường cao-đẳng ra chịu nhận lấy cái nghĩa-vụ ấy ? Mà một điều hay hơn nữa là mở ra những « hội trừ cái vạ bệnh xâu-xa » như là ở nước Bỉ vậy. Ở các nước Âu Mỹ, người ta thường dụng ra biết bao nhiêu hội liên-hiệp để kháng cự những cái hại chung, như là hội giới-rượu, hội giới-sắc, hội bảnh vực nhân-quyền, vân vân, thì nước ta lại chẳng nên bắt chước mà lập ra cái hội trừ các bệnh xâu-xa ru ? Còn bệnh lậu cũng là một bệnh xâu-xa thì cái hại cũng chẳng kém, trưởng hãy nói một bệnh trên cũng đủ ghê sợ rồi. »

Bạn tôi nói đến đây thì thở dài rằng : nhưng nói lập hội thì nói chứ những hội không có lợi-lộc gì, không có danh-giá gì, chỉ có cái tiếng chánh hội-trưởng hay phó hội-trưởng suông thì ai chịu lập đây ? »

Cứ như lời ông bạn ký-giả nói trên kia thì cái bệnh xâu-xa ở nước mình không phải là không nguy-ngập, vậy thì những người biết thương đến giống nòi, lại cứ ngồi yên-tâm vững-dạ được ru ? Đó là một việc quan-trọng, ký-giả xin trình bày cùng quốc-dân rõ để bàn bạc cho rộng thêm mà tìm phương-kế giữ cho chủng-tộc ta một ngày một mạnh thêm vậy.

V. Đ

ÂU-CHÂU ĐIỆN-TÍN

HAVAS

Paris, ngày 26 Août 1923

Ba-ty với nước Anh

Tin Téhéran. — Nhân-dân Ba-ty tràn vào nghị-viện rất đông mà tuyên-bố những lời phản-đối nước Anh rất kịch-liệt, và phản-đối chánh-phủ về việc trục xuất các quan chức Ba-ty.

Paris, ngày 27 Août 1923

Một viên nguyên thượng-thư nước Bảo hị giết

Tin Prague. — Một người Bảo giết M. Daskaleff nguyên thượng-thư nước Bảo.

Việc hỗn-độn tại nước Đức

Tin Gladbach. — Trong một cuộc hội-nghị những người về đảng Quốc-gia, và về đảng Đại-đồng đánh đập những người về đảng Biệt-lập. Nhiều người bị thương.

Tin Berlin. — Những người về đảng Đại đồng gây nên việc đánh lộn nhau ở nhà ga Berlin, và đánh đập hai người lính cảnh sát một cách dữ dội, 18 người phải bắt.

Paris, ngày 28 Août 1923

Người Đức đã đầu địa

Trong một bài diễn-văn M. Stresemann, tuổi-tướng nước Đức, có khuyên Đông-bang chớ có nên thấy Đông-minh không đồng tâm hợp ý với nhau mà kiếm cách chắn lợi, ông công nhận rằng Đông-minh có quyền chiếm lấy các của bảo-chương. Song, ông không nói gì đến việc chống-cự lại các quan trú-binh một cách thụ-động.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 28 Août 1923

Việc nước Đức

Tại Ludwigshafen, ba nghìn người thợ đình-công khiến-cuộ về việc chánh-phủ Đức đề chậm chạp không giải tiếp cấp cho họ. Linh cảnh-sát nước Đức tuốt gươm ra mà đánh đuổi những người biểu-tình. Có mấy người bị thương. Các quan trú binh không can dự vào việc ấy.

Tại Hattingen có người hầy bọai lưởng điện-báo của nhà binh. Sở Cảnh-sát báo rằng có bắt năm người thiếu-niên, can về việc ấy và đã điệu đến Borgfold để xử án.

Đường giây thép tư Pháp dẫn Hoa-kỳ

Hiện đã bắt đầu đặt đường giây thép mới từ nước Pháp đến Mỹ-châu. Đường ấy bắt đầu từ Fort Rockaway gần New York, quanh ra miền duyên-hải Nouvelle Ecosse, rồi đi đến đảo Açore, sau cùng đi đến Havre. Mỗi phát gửi đi gửi lại cả thảy được 1200 tiếng, sáu trăm tiếng gửi đi, sáu trăm tiếng gửi lại, cái sức mạnh gấp hai các giây thép dùng ngày nay.

Các trái khoản của Đông-minh

Báo *Le Temps* xét cái vấn-đề trái-khoản Đông-minh có nói : Nếu nay triệu tập một hội-đồng giám-định, cùng các đại-biểu Đông-minh, thì đại-biểu của nước trái chủ của nước Đức sẽ cùng hội nghị với các nhà kinh tế và các nhà tài-chánh của các nước khác. Chắc hẳn giờ sẽ thành ra hẹ đàng. Những người muốn nhân nhượng với nước Đức sẽ cũng nhân bắt sức giảm cái số tiền của nước Đức phải nộp. Nếu vậy thì lợi cho nước Đức lắm, vì cái số tiền phải nộp hời đi, mà nước Anh cũng lợi, vì nước Anh coi các nước Đông-minh khác ngờ nước Anh như là cùng phải gánh chung trách nhiệm với nước Đức vậy, thì nước Anh lại ra tay chặt chẽ với nước Pháp và nước Ý là những nước xưa nay vẫn sóng phẳng hơn. Có lẽ nào chánh phủ Pháp lại thuận đem việc mình hiện tại một cái tòa tuần phiên, mà bước Pháp biết trước rằng các nước có chân trong tòa thẩm phán ấy đều phản đối nước Pháp sao ? Le Temps lại nhắc đến việc từ tháng Mars đến tháng Mai 1922 Đông-minh nhờ định kiểm duyệt các số tiền chi thu của nước Đức và từ tháng Janvier đến tháng Mai 1922 lại yêu cầu nước Đức phải cho nhà quốc-hội ngân hàng được tự trị, toàn là những việc Đông-minh xét làm cả.

Việc nước Thổ

Từ ngày 23 Septembre này thì các sở điện-báo ngoại quốc tại Thổ-nhĩ-kỳ sẽ đóng cửa.

Caville, ngày 26 Août 1923

Xe hỏa trượt bánh

Tin Varsovie — Một chuyến hỏa-xa đi từ Vilna đe Varsovie trượt bánh ra ngoài đường sắt ở gần Lidr 50 người chết, độ 100 người bị thương.

THẢM HIỂM BẮC-CỰC BẰNG TÀU BAY

Hiện bây giờ ở nước Mỹ đương chế một cái tàu bay Z R, liệu chừng tháng bảy này thì xong, xong rồi thì bay đi Bắc-cực. Cứ theo lời ông quản-đốc cái xưởng chế tàu bay ấy thì việc này chắc là đạt được mục-đích. Khắp trong thế-giới, tàu bay có thành hiệu nhất, là chiếc tàu L số 59 của nước Đức, năm 1919 tàu ấy đã bay đến 4.500 dặm. Đường từ nước Mỹ đến Bắc-cực là 3 000 dặm, cả đi cả về là 6.000 dặm. Vì với cái đường tàu nước Đức bay trước, xa hơn 1.500 dặm. Theo lời ấy, nhà thám hiểm về nói, thì ở Bắc-cực, gió tây-bắc khi nào cũng có, thổi phỉ bằng lên cao đến 60 dặm ; muốn tránh khỏi nguy hiểm ấy, lại phải bay cho thật cao. Vì lại ở Bắc-cực rét lắm, hàn-thử-biểu thường xuống dưới zéro 60 độ, mưa mà rất nhiều, cũng là một việc trở ngại cho tàu bay. Tàu bay qua đó, phải đậu ở một nơi cách Bắc-cực đến 410 dặm bay qua quãng đường ấy, cũng còn không nạn lạ thường. Chiếc tàu Z R này, là cốt chế ra để bay đến Bắc-cực, tất cũng đã dự-bị hết cách đề-phòng những sự khó khăn ấy.

LOÀI SÂU BIẾT DÙNG VÔ-TUYẾN ĐIỆN

Vô-tuyến điện là một khoa-học rất lạ đời nay. Bây giờ lại mới có người xét nghiệm ra rằng, loài sâu nhỏ cũng biết dùng vô-tuyến-điện để thông tin tức với nhau, đó lại là một sự dị thường lắm nữa. Một nhà sinh vật học nước Mỹ tên là Herie đã nghiệm định xác rằng con ngài là loài sâu ở xa mấy cũng thông tin tức được với nhau, vì như bắt một con ngài mái nhốt vào trong một cái lồng, treo trước cửa sổ, chỉ một lúc thì đã có nhiều ngài bay đến sâm sít ở chung quanh lồng. Loài sâu ấy thông tin với nhau, không phải dùng tiếng nói, cũng không phải dùng mùi thơm làm môi, xem thế thì biết rằng loài sâu biết dùng sóng điện vô-tuyến để truyền tin. Nhiều loài sâu có ánh sáng, thế thì nói rằng nó biết thứ sóng điện cũng có lẽ lắm.

Nhà sinh-vật học ấy nhân thế mới chế ra một bộ máy vô-tuyến-điện riêng, để mà thí nghiệm. Bộ máy ấy truyền được sóng điện độ năm lần nước Anh, lại dùng một bộ máy tiếp điện làm cho tiếng to lên mấy nghìn lần, cho tai người có thể nghe rõ. Để một thứ sâu kia ở nơi xa mà thí nghiệm bộ máy ấy, thì tiếng sâu kêu, tiếng sâu cần sâu, nghe rõ một. Bây giờ nhà sinh vật học ấy còn đương thí nghiệm thêm, chắc là về sau còn phát-minh được nhiều việc lạ lùng nữa.

MỘT CÁI VẾT TRẮNG Ở HỎA-TINH

Ngày 10 Juin năm ngoái, Hỏa-tinh cách địa-cầu gần 1lần. Ngày thường thì hỏa-tinh chỉ lớn hơn ngôi sao khác một ít, mà đêm hôm ấy thì vì với các đêm khác to hơn đến gấp mười. Một nhà thiên-văn học đã chiếm một thứ kính vọng-viễn rất to để nhòm, đến ngày 9 Juillet thì thấy trong Hỏa-tinh có hiện ra một cái vết trắng. Cái vết ấy khi đầu chỉ là một cái vết trắng, về sau dần dần sáng thêm lên, mà to và dài mãi lên, dài 80 dặm, rộng 40 dặm, diện-tích đến 300.000 thước vuông. Được vài ngày thì vết trắng lại dần đi, được 30 ngày thì biến mất hết. Cái vết thắng ấy từ đâu mà sinh ra cũng như loài sương tuyết, mưa, mà, bây giờ còn chưa đoán hẳn ra được. Tháng Juin sang năm, Hỏa-tinh lại đi gần địa-cầu, các nhà thiên-văn học các nước, chắc lại phải nghiên cứu một phen nữa.

NHỮNG THỨ ĐỘNG-CƠ TÀU BAY RẤT MẠNH

Quan Hàng không thượng thư nước Anh đương cử người chế các thứ động cơ từ 750 đến 1.600 mã lực. Về lẽ hiệu dụng g ở bi-mật lắm. Người ta nói dùng động-cơ 1600 mã-lực, thì dẫu lúc đương bay, dẫu lúc đổ xuống, không may khi bốc lửa được. Tàu bay có ba cái động-cơ 1.600 mã-lực, mỗi cái 6 cylindres, có thể cho được một trăm người, trong 12 giờ vượt qua được Đại-tây-dương

Cuộc thi thơ

Câu Hoè-run-Quyên xướng

Thơ thi

DXXXVII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu đẹp quan sang bởi bởi trông.
Tân đã chưa mòn bia tiến-sĩ,
Nét tranh còn rõ tượng Chu-công,
Sương buồng khuê các trăng càng tỏ,
Sông rạn pha ring nỗ nước vẫn trong.
Trải Lý, Trần Lê đà biết mấy
Vẫn dòng Lư, Phạm đạo càng chung.

Phùng-nê-vy-Tiên
Moniteur à l'Ecole de Giang-cao

DXXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Trấn Lạ gây nên thực đáng công.
Bắt sẵn danh-đồ còn sự tích,
Người quen học Hán phải tôn sùng.
Nên hương danh-giáo thơm đông Nhị
Cột đá đi tuân ngất núi Nàng.
Nhắn nhủ đồng lâm trong học-giới
Từng qua cửa Khổng chớ quên đàng.

Tô-tai, Vũ-duyệt-Lễ
Sinh-viên phái Học-đồ

DXXXIX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng nay xem khác đông lòng.
Lễ nhạc mưa tuôn dòng nước Nhị,
Cương thường gió cuốn trái non Nùng.
Bia tàn phảng phất hồn cao-sĩ,
Cây cỏ mơ màng dáng học-sinh,
Cảnh ấy, đêm nay, tình cũ mới,
Chị em nên nhớ lấy nhe-phong.

Ng-thị-Nguồn, Hanoi

DXL

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Cửa Khổng là đây có phải không ?
Khoa-giáp bia còn ghi đất Bắc,
Cương thường cột đứng vững trời Đông.

Văn-chương cũ mới chia đôi ngả,
Sáng bởi xưa nay vẫn một lòng.
Trải Lý Trần Lê còn mãi mãi,
Hay trời muốn để nói non sông.

Lê-hữu-Ngoạn
2e, phố hàng Cỏ, Hanoi

DXLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cung miếu ngàng nga đạo kính sùng.
Nét bút thi thư ghi cõi Bắc,
Mảnh gương phong-hóa rạng trời Đông.
Văn hoa thắng cảnh in Thà Tứ,
Miếu vũ phương-danh tạc Nhị-Nàng.
Còn có giời xuân còn cảnh đẹp,
Thi-cầu sĩ-tử với nho-phong

Liễu-phương-Minh tức Đỗ Rue de Nam-trang, Hanoi

DXLII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Không miếu là đây có phải không ?
Châu-Lễ đất còn nền nếp cũ.
Nhị Hàng trời mở nước non chung.
Kia bia khoa-giáp người đâu tá,
Nọ gác văn-chương cảnh lạ lùng.
Khói nước đầy nơi trong bể học,
Còn nên văn-hiến hãy còn trông.

Lê-khắc-Hoàn
Làng Nguyệt-viên, Thanh-hóa

DXLIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu thánh gây nên vốn sẵn lòng.
Hương lửa đúc hun nền quốc-túy,
Cung trường xây đắp vững dân-phong.
Gần trông bia đá rêu mờ tỏ,
Xa biệt sông Thà nước đục trong.
Tân học ấy ai thêm hỏi thử,
Đông tây đạo học khác gì không.

Ng-văn-Thăng
Làng Nguyệt-viên, Thanh-hóa

DXLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Không đạo từ xưa nẻn kính sùng.
Miếu mạo ngàng ngà miền đất Bắc.
Khói hương thờ phụng cõi trời Đông.
Xem bia khoa-giáp còn màu trắng,
Ngắm gác khuê-văn chói vẻ hồng.
Trải mấy xuân thu nền vẫn thế,
Rừng nho bể thánh biết bao cùng,

Đỗ-kế-Liên
Thư-ký tòa Thương-chính, Thanh-hóa

DXLV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu nguyên xưa thấm mấy trùng
Tăng gác khuê-văn màu tuyết điểm,
Rặng bia tiến-sĩ bóng hoa lồng.
Hồ tây trăng tỏ nềnương-thanh.
Đàn hạnh hương đưa gió Nhị-Nàng.
Trước Lý sau Lê, nay Pháp-Việt,
Đền đài kẻ chợ nhất đây sáng.

Nguyễn-Khoách
Ký lục tòa Công-sứ Bắc-ninh

DXLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long
Văn-miếu phong quang đối Nhị-Nàng
Cửa gióm mây lồng năm vẻ tía,
Các khuê giáng giới một vầng hồng.
Bia chen vẻ biếc rêu in ngắn,
Cây tỏa màu xanh gió quạt nồng.
Triều Lý trước gây nền đạo thống,
Một tòa khởi-thành phụng thờ chung.

Võ-tế-Nghiêm
20, Rue des Radeaux, Hanoi

DXLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thành miếu cao kiên đứ giữa dòng.
Trải mấy xuân-thu hương vẫn đượm,
Biết bao kiến-cỗ lửa còn nồng.
Khuê-văn lầu vững nền danh-giáo,
Bảng-giáp bia bền nếp đỉnh chung.
Từ Lý Trần, Lê còn dấu đó.
Gương treng muôn thuở giống tiên-rồng.

Trác-lâm, Ng-cảnh-Thinh
2, phố hàng Bồ, Hanoi

DXLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không xinh thay cõi Lạc-hồng,
Một dấy lâu son thêu cẩm tú,
Mấy hàng bia đá giữi non sông.
Kìa cây cỏ thụ chồi thêm biếc,
Nọ giống thiên nhiên nước vẫn trong,
Trải Lý Trần Lê lần biến cải,
Văn hương nghi ngút ngất Văn-phong

DXLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Chung tú làng nho rất lạ lùng.
Thà Tứ đông khơi dồn nước Nhị,
Không Nhan nền dựng ngất non Nàng
Khua chuông kim cổ lừng Nam Bắc
Tỉnh giấc mê man cõi Lạc-Hồng.
Lý Đỗ Si vương đâu đó tá ?
Công cao sử sách sánh vầng đông.

A cée, Hoàng-kim-Phụng
Secrétaire des Travaux Publics
Hanoi

DL

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Quốc-túy nền này biết mấy công ?
Miếu mạo thành hiền in vẻ cũ,
Văn bia khoa giáp đề gương trong.
Còn nên danh-giáo, nơi Nàng, Nhị,
Để mối di-luân giống Lạc, Bồng.
Buổi mới Á, Âu, co-chí cũ,
Chạnh lòng hoài cổ dốc lòng sùng.

Võ-Thanh, Ng sỹ-Đánh
Rue de Hòa-lạc, Sept-Pagodes

NHÀN ĐÀM

Xin quan đừng chởi em bằng chữ

Một hôm cao hứng, vui anh vui em, quá chân xuống xóm Bình-khang, chị em đon-đả, chè rượu vui vầy, khi ngồi chiếu rượu, hai bên cạnh tôi, chị Loan thì hát gỏ, chị Phượng thì mời rượu, quanh mình hương sẹ, rượ mặt phấn son, lòng xuân phơi phới, chén xuân tàng tàng... Tôi ngảnh lại bảo chị Loan : Phím bạc dây loan, đồng tiêu tiên tử ! — Tôi chị Loan nói : « Xin quan đừng chởi em bằng chữ nữa ! » — Tôi lại ngảnh lại bảo chị Phượng : Mây ngài mất phượng, nguyệt-điện hằng ngà. — Thì chị Phượng nói : « Xin quan cũng đừng chởi em bằng chữ nữa ! » — Tưởng những câu ấy là những câu khẩu-đầu của chị em, mà chị em còn cho là quá tình chi dợ, thế thì chị em biết điều thật ! Này ! sách có chữ rằng : « Thanh vân quá tình quân tử kỉ chi ». Nghĩa là lời khen quá tình, người quân-tử lấy làm thẹn. Nhưng bây giờ nào có nghe thế. — Chị em thử xem những bậc đương thời dụng sự, vẫn đành là công danh thì thế-tục, ở thời nào theo thời ấy thật, nhưng lắm người bây giờ được nhờ ơn trên, được mấy đạo sắc, tiếng ta gọi là hàn-lâm, sang so với hàn-lâm Tàu, thì chẳng-cáo ty-luận đã là không biết, so với hàn-lâm Tây, thì văn-chương trước-thuật lại chẳng bằng ai ! Thế mà vào chơi ông nào cũng thấy nhan nhản những chữ : « Hàn-uyển danh cao, từ-lâm giả trọng ».. .

— Lại thử xem : Trong quan-trường bây giờ thượng trí hạ trạch, khang tế kinh-luân, nào có mấy người. Phần nhiều chỉ lấy quan-trường làm thương trường làm kế sinh-nhai mà thôi ! Có gỗ mỏ có thịt, nhất lớn nuốt nhất bé. Ai có việc quan, tối lễ đề van là hết ! Dân có máu mặt, rán sành ra mở mới nghe !... Bao nhiêu những tinh tệ của quan-trường, không những người ngoài phải kêu, dẫu đến người trong quan giới mà có lương-tâm, có nhân-đạo cũng đã phải khóc cả. Thế mà những câu đối hoành-phi, chúc tụng : Nào là « Cung hoàng chính tích », nào là « Thiện Đỗ năng thanh », nào là « Nhất lộ phân tinh »... Thậm chí có kẻ một giá khoét mãi, tái tham vơ đầy, đã bị tội tham tang cách chức, thế mà trong nhà vẫn treo nghiễm nghiễm những chữ « Cao vũ thủy xa », cũng là những chữ « Dương xuân hữu cước ». ....

Vẫn đành rằng lời chúc tụng chữ thì phụng, si cũng nói cái tốt chứ không ai nói cái xấu, bao giờ cũng kể cái hay, chứ không bao giờ kể cái dở. Nhưng nói cho phải tiện, đừng nên đặt mỹ quá, xem như cổ-nhân. Giá thử bây giờ thấy người tuổi mất, dẫu xưng tụng mà vẫn ngụ ý qui khuyến nói đưa rằng « mất đó cả chẳng » ; thấy người mèo miệng, nói đưa rằng « thèo-bơn mèo miệng » ; hai người ka cho đến không bằng lòng, cũng chỉ giận nhau soàng một lúc hãy giờ mà thôi. Nếu bây giờ đem mừng người tuổi mất bốn chữ « Mỹ mục miện hề » ; mừng người méo miệng bốn chữ « Xảo tiếu thuyền hề », thì hoành-phi câu đối kia dù sơn đủ khảm, dù nên gấm, dù vỗ mảng mỹ miều đẹp đẽ đến đâu, cũng tất phải đến đun đến chết ! Không khéo lại thù nhau, đánh nhau nữa ! Thế mà sao những thanh dự quá tình thì phụng vô-nghĩa kia ! người mừng cứ mừng không lấy lời lẽ làm quá đáng ! người nhận cứ nhận, không lấy chữ nghĩa làm không xứng tình ! Thật không thấy có ai biết điều như chị em đây mà biết bảo rằng : « Xin quan đừng chởi em bằng chữ ! »

H. T. H.

Giới thiệu sách mới

La simple histoire des Gaudraix

par CL. CHIVAS BARON

Editeur : Ernest Flammarion, 26 Rue Racine Paris. Prix 7 francs

Nữ-sĩ Cl. Chivas-Baron mới xuất bản một quyển tiểu thuyết đề nhan là : *La simple histoire des Gaudraix*. Sách này là một quyển phong tục tiểu-thuyết. Trong sách nữ-sĩ kể chuyện hai vợ chồng một người nhà quê Pháp vì muốn bay nhảy nọ kia mà bỏ sống việc cày cấy nơi cố hương, lần mò sang thuộc-địa Đông Pháp làm một chức quan nhỏ để cầu sự khoái lạc thanh nhàn, chẳng ngờ về sau lạc cực sinh ai, trong gia-đình sinh ra lắm nỗi rắc rối, rồi lại phải quay về quê nhà làm ăn giống giọt, bấy giờ mới lại được hưởng cảnh vui thú điền viên.

Chuyện thì chỉ có thế, nhưng tác-giả thật khéo kể rất vui, rất thấm thía. Xem sách biết tác-giả là một người rất thâm hiểu cõi thuộc-địa Đông-Pháp, mà lại yêu mến Đông-Pháp ta nữa. Cứ xem mấy câu trong bức thư tác-giả gửi làm một người đàn bà trong chuyện viết cho một người chị em ở Pháp, thì biết rõ cảm-giác của tác-giả đối với người Nam ta thế nào. « Và nay không nên nói đến chữ chinh phục, chữ bình định làm chi, chỉ nên nói đến nhờ thực dân mà thôi, thực dân theo cái nghĩa tối-tân ngày nay. Dân-tộc Pháp hiện nay là bạn bè với dân tộc Nam. Hai dân-tộc một ngày một thâm hiểu nhau hơn. Người Pháp ngày nay cũng đã thông hiểu những câu cách-ngôn của hiền-triết Á đông cùng các câu cầm tú của các nhà thi-sĩ Việt Nam, trong khi ấy thì các nhà văn-học Đông-Pháp dịch các sách của La Fontaine, Molière, Corneille, Balzac, Bossuet, Pascal, Montesquieu, Diderot ra tiếng Nam. Lại xem các báo chương bàn xử lời lẽ thanh tao rõ ràng kia thì biết cái tinh-thần Pháp-Việt thực là đã buổi với nhau vậy.

Ngay lúc buổi đầu, tôi đã biết người Nam có nhiều đức-tính hay, có lòng ái quốc, có khiếu thông-minh, có mỗi cảm tình, có vẻ hoạt bát, có khiếu ái mỹ, có tính cần thụ... Tôi thấy người Nam tiếm hóa một cách hoàn toàn, một cách nhanh chóng như thế, thực tôi rất lấy làm vui lòng...

Có xem mấy câu ấy, đủ biết tác-giả đối với người Nam mình, cái cảm-tình thật cũng đã nồng tri-kỷ lắm vậy. Vậy bản quán xin vui lòng giới-thiệu quyển sách ấy với các bạn đọc báo người Nam ta.

N. T. C.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 30 độ
15 giờ 33 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 29 Août 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 f. 70

Thị-giá quốc-trái. — 3°/₀ 57.30. — 5 °/· 1915 1916 74.55 — 4/ 1918 62. — 5·/· 1920 91.10. — 6·/. 1920 88.45.

Tin tàu. — Tàu *Orénoque* tới Haiphong ngày 29 Août, hồi 22 giờ.

Quan Toàn-quyền tại Cao-miên. — Quan Toàn-quyền ở Đế-thiên Đế-thích về Phnom-penh ngày chủ nhật 26 Août, Sau khi xơi cơm thường thì ngài có dự cuộc tiếp khách mở tại tòa Khâm-sứ.

Ngày thứ hai 26 Août, ngài cùng với quan Khâm-sứ đi Kampot, ngài có tiếp các quan dân hạt Takeo đến chào ngài ở dọc đường.

Tới Kampot ngài có đi thăm một nơi. Ngài đi Kép xong lại về Phnompenh xơi cơm với Sisowath quốc-vương tại tòa Khâm. Ngày 28 quan Toàn-quyền lại về Saigon.

Động đất. — Quan Đại-lý trên miền Thượng Mékong có báo rằng tại lỉnh ấy tối hôm 25 Août vào khoảng 9 giờ có động đất mạnh lắm, nhưng không sảy ra sự tai hại gì cả.

Tin nước và tin đường sá. — Nước ở sông cái hôm nay lại rút xuống nữa, chỉ còn có 8 m 95 thôi. Thảo nào mà các hạt khác đã vỡ tứ tung.

Từ hôm nay trở đi, đường Hanoi lên Vĩnh-yên lại đi được như thường, nhưng trong khoảng kilomètre 36 đến 38 thì phải đi sang đường bên cạnh.

Tại Phú-thọ. — Nước năm nay thật to quá, đến nỗi tràn cả lỉnh lỵ, phần phố Cao-đa tràn cả đường Hà-thạch và Sơn-thị ; nhưng quan sở tại sức đắp con chạch thì giữ được nước không vào đến đồng. Đêm hôm mồng chín gió mưa to gió lớn, nước lại vẫn cứ lên, để ở phủ Lâm-thao sụt đến 6 chỗ, rất nguy là đê làng Hà-thạch, Văn-Kiên, Bằng-lạng, Quỳnh-lâm, Văn-điểm, Vĩnh-lại. Nhất là đê Văn-kiên và Bằng-lạng, bị sụt mất quá nửa, lại sóng đánh vào chân đê, thưởng vỡ ngay, mà nếu vỡ thì cánh đồng tổng Xuân lũng, Gio-nghĩa mất hết. Ấy cũng là nhờ có quan phủ Bùi-thiện-Cơ cùng quan Bang soát đêm hôm lấy và 6, 7 hòm cau ở luôn trên đê đổ xuống bắt phu sang hộ, may mà không đến bị vỡ sõi cả. Khi đê ngoài đã giữ vững, thì bị đá Nỗ-lực về huyện Hạc-trì vỡ, thành ra nước đồng to quá, sắp tràn con đường phía trong xã Vĩnh-lại, Quỳnh-lâm, mà nếu tràn thì hỏng cả cánh đồng mọ,ước 200 mẫu. Thành ra hết giữ nước sông lại giữ nước đồng, lại phải đắp con chạch lên con đường Vĩnh-lại lỵ, mới cứu vớt được cánh đồng mọ đáng một vạn đồng. Điền hộ vui mừng đến nỗi mổ lợn đãi phu ăn.

Việc giữ đê chuyển này thật là đáng khen quan phủ sở-tại lắm chóng những nha-lại tổng lý đi giáp ngài.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay hôm nay tòa Thượng-thẩm xử việc sau này :

Việc kỹ-nghệ tên lính mang-đa ở trường Cao-đẳng. — Nhân dịp tết Nguyên-đán vừa rồi, nhiều học-sinh trường Cao đẳng nhận được mang-đa của nhà gửi đến, đưa cho Bùi-v-Phan là người lính thư từ tiền bạc của trường lỵ đi lĩnh hộ. Tên lỹ thấy nhiều tiền lập tâm làm bậy, mạo chữ ký của những học-sinh có mang-đa ở sở giao tiền rồi trầm đi không trả nữa. Tên lỹ lại mạo cả chữ ký của M. Trần-thọ-Huy là thầy thuốc thú-y ở trường Thú-y Hanoi lấy 40 đồng cộng tất cả là 653 đồng. Hỏi thì tên lỹ cứ một mực chối quanh, khai rằng nhận mang-đa của ai đã đưa trả cả hiện có chữ ký vào sổ. Song khi đem sổ ra xét thì toán là chữ ký mạo cả.

Tòa án Trừng-trị Hanoi phạt Bùi văn-Phan một năm tù. Tên lỹ trưởng bị phạt nặng xin chống án, song tòa Thượng-thẩm xét lại y án phạt tên lỹ một năm tù.

Ngạch Học-chính. — Các cựu học-sinh trường nam Sư-phạm có tên sau này được bổ giáo học kể từ ngày 1er Septembre 1923 trở đi :

Giáo học hạng tám :

MM. Bùi-đình-Khải, cố bằng Thành-chung (ban Sư phạm) bằng Tiểu-học Tây (B. E.) và bằng cao đẳng Tiểu-học Tây (B E P. S.), Võ-tấn-San có bằng Thành-chung (ban Sư-phạm) Ng-triệu-Luật, Phạm-đình Nghĩa và Ng-v-Phương có bằng Thành-chung (ban Sư phạm).

Giáo học tập sự :

MM. Ng đức-Mão, cố bằng Tiểu-học Tây, Ng-đức-Huấn có bằng Thành-chung và bằng Tiểu-học tây, Ng-v-Hoạt, Ng-v Nhi, cố bằng Tiểu-học tây.

Giáo học phụ tá 35 một tháng :

MM. Đặng-văn-Năng, cố bằng Tiểu học tây và bằng Cao đẳng tiểu-học tây.

Trợ giáo tập sự :

MM. Trần - văn - Chinh, Võ-văn-Giang, Võ-văn-Ngọ, Nguyễn - văn-My, Nguyễn-khắc-Thiên, Võ-duy-Chan, Nguyễn-ngọc-San, Lê-văn-Trinh, Nguyễn văn-Thục

Tại hội Khai-trí tiến-đức. — Trong số báo ngày thứ hai vừa rồi, về cuộc âm-nhạc tại nhà Công-quán, có quán không nói rằng hội Ái-hữu buổi lỹ có đến hòa-nhạc vui vẻ lắm.

Đường điện-tín Hanoi đi Saigon. — Nay sở Điện-báo đã đặt một đường dây tạm 60 kilomètres trong địa hạt Thanh-hóa thì từ Hanoi đến Trung-kỳ và Nam-kỳ đã thông tin được như thường rồi.

Đất nhiều chỗ còn bị ngập, cho nên chưa lại được như cũ cũng phải một tháng mới xong.

Dược sư phủ-sinh (quyển thứ nhì). — Bản quán mới tiếp được quyển Dược-sư phủ-sinh, quyển thứ nhì, của ông Á-nam Trần-trần-Khải. Sách có thi ca, phong dao, hát sắm, hát à-đào đề các lối Giấy lối 1a đẹp, 64 trang. Giá bán 3 hào. Bán tại các hàng sách, và nhà in Chân-phương phố hàng Mành.

Tên tôi là Phạm-duy Thịnh, ở làng Ngoại chàm, tổng Phúc-lâm huyện Hoàn-long tỉnh Hà-đông có đứa con rể 33 tuổi, mặc quần áo nâu, tóc hai ngã r, ngày 4 tháng 7 ta tức là ngày 15 Août đi thuyền ở phía trên cầu sông cái, chẳng may đắm thuyền chết đuối, người nhà đi tìm từ hôm ấy đến nay mà không thấy.

Vậy ở hai bên hộ sông từ Hanoi đến cửa bể ông ba nào đã thấy hoặc đã làm phúc chôn cho rồi thì xin viết thơ hoặc đánh giây thép cho chúng tôi biết, chúng tôi xin đền tạ ơn.

3883 Phạm-duy-Thịnh.

Xe ô-tô đụng xe-đạp. — Sáng hôm qua, hồi 8 giờ 15, ở đầu hàng Đào phía bờ hồ có xảy ra một cái nạn rất thảm.

Số là cái ô-tô số T.936, do quan docteur Sarrailié cầm máy lấy, ở phía hàng Đào đi ra bờ hồ, đến chỗ ngã tư lỹ thì có một người đi xe đạp ngã ngay ở bên tay trái cái ô-tô rồi bị ô-tô vắng đi đến 4 thước.

Người bị nạn tên là Phạm-v-Thôi, 35 tuổi, cai của hội chơi thuyền nhà ở phố hàng Cói, số 7. Ở phía mặt tay phải toạc ra một miếng to trông rất ghê, có lẽ lối cả mắt. Người lỹ phải đưa lên xe tay khiêng vào nhà thương.

Cái xe đạp bị cuốn vào dưới ô-tô thì nát bét cả đôi bánh xe, còn ô-tô thì chỉ hư hỏng xoàng thôi. Sở Cẩm đang tra xét xem lỗi tại bên nào.

Tòa án đại-hình. — Cứ như báo *France Indochine* thì đến vụ đại hình tháng sau này có bốn việc tây chứ không phải là hai như đã đăng trước.

Hai chiếc tàu mắc cạn — Trong mấy hôm nước đang lên to đã thì hai chiếc tàu của công-ti Bạch-thái là *Phi-long* và *Phi-phượng* bị dòng nước đánh dạt vào bến, một chiếc mắc vào Bát-tràng và một chiếc vào Đại-già.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 11 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ; Thuốc các bệnh người lớn và trẻ con.

ĐÁ-BIẾT-TUỒI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÙI-CẨM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là tả-tình tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin dịch ra để công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-khiển khiêu-hứng trong khi tửa-hậu trà-dư !

Tôi cái rạp xuống đất, xin lỗi với nàng rằng :

— Lỗi vàng vàng linh ý cao, từ nay xin hết lòng cải quá, bỏ dứt con đường dật-lạc, mà dốc thân theo bước cầu cù ! cố làm cho đáng một trượng phu, còn nhớ lượng đài gương soi xét. Thế nhưng bến mê mờ mịt, đường thế mênh mông... Mới dẫu thân trong đám bụi hồng... Biết ai kẻ đưa đường chỉ lối...?

Nàng nói :

— Chỉ sợ lòng kia không vững, sợ hội nào có thiếu chi !

Tôi nói :

— Mai sau hoặc có như lời.. ! Nhưng dạ sắt lòng son, cũng chưa dễ như ai đâu bạo ! Mối tôi nói ngoài đến mình, đem cái thân bẩy thước, bỏ cuộc đời trăm năm, mà chỉ trong chơi cho hoài phí quang âm... Tự mình cũng âm thầm ngao ngán. Hai năm trước chơi bời đã chán, bực mình phẫn chí, đã định đi đánh sư-tử ở châu Phi !

Nàng nói :

— Đánh sư-tử ư ? đánh sư-tử sao bằng đánh người ? đánh sư-tử chẳng qua là ganh sức chó đánh người thì phải có trí lược khôn ngoan mới được !

Tôi nghiêng mình mà nói :

— Xin phụng-sự nàng là một bực minh-sư đưa đường giải lối. Nếu có cơ hội, thì đánh cũng là một việc rất hay !

Nàng lắm nhắm nói một mình :

— Nếu chàng ngửa đứng kim-toàn, thì làm gì mà chẳng nên việc..!

Tôi nghe nói động tình, không thể cầm lòng cho được, liền đánh liều thử thực sự liều :

— Thưa nàng ! Nếu tôi được thường thường mong bóng trang-đài, thì đá vàng cũng quyết chông gai cũng liều..! Dẫu cho vào sinh ra tử, lẫn suối qua đèo, cũng không dám nghĩ điều quản ngại !!!

Nàng trừng mắt trông tôi mà nói :

— Thôi đi ! Câu ấy khiến người ta ố ghét... ! Mối tôi nói quyện nguyện lại chỉ vì có câu ấy... ! Những điều đàm luận trong mấy phút, chẳng qua là chuyện hão đó thôi ! . . .

Tôi nói :

— Thưa nàng ! xin nàng hãy khoan thứ cho tôi lần thứ nhất, từ nay không dám nói đến câu ấy nữa. Tôi được nghe lời vàng tiếng ngọc khiến lòng riêng cảm kích bội phần. Câu nói vừa rồi thật là câu nói chí thành, chỉ xin vâng theo lời chỉ giáo ấy cần, chớ thực không dám có ý gì khác cả !

Bấy giờ nỗ-lang đã đứng dậy, mắt gườm gườm trông tôi, lạnh lùng mà rằng :

— Nếu tôi như ông thì tôi tìm cho được cái người mà hôm qua ông đã ra tay cho chở đề đò xét cho ra cái điều bí mật ấy mới nghe ! Mà này, bây giờ hẵn lấy lén là Cách-tư-thảo !

Tôi nói :

— Bóng chim tăm cá, biết đâu mà tìm ? lực nhàn từ lúc ban đêm ; hỏ dễ đã đi là tin tức !

Nỗ-lang nỗ dịu tiếng, ghé gần lại tai tôi. Má tôi gần sát đến mình nàng, ngào ngạt mùi hương, khiến tôi phải tâm thần mê mẩn. Tôi đã toan đứng dậy ôm lấy nàng... Nàng sinh-cảm thấy tôi sòng-tình nhưng đã, song vẫn tăng như không biết,.. chỉ sẽ rỉ tai tôi mà rằng :

— Ông cứ về trước ! Tôi sẽ cho thư lại sau ...

CHƯƠNG THỨ VI

Tôi về phòng trọ, chừng hơn một tiếng đồng hồ Bỗng nghe phía ngoài có người gõ cửa. Tôi đứng dậy mở cửa. Cửa vừa ngỏ, tôi trông rõ mặt, liền giật nảy mình ! vì chính là người đêm kinh gọng vàng đến phá của phòng hôm trước vậy !

Tôi hầm hầm nổi giận mà hỏi :

— Nhà ngươi còn dám cả gan lại đây ăn cướp đồ sao ?

Người khách nói :

— Cứ cho tôi vào, tôi sẽ xin thuật rõ vì cớ gì mà tôi lại đến đây ! vừa nói vừa bước vào. Tôi vội vàng khép cửa lại và hỏi :

Muốn hỏi gì ?

Người khách nhìn tôi chòng chọc, cái nhãn-quang xuyên qua lần kính mà trông thẳng vào tôi ! Tôi cũng nhìn lại trông trừng thấy người ấy nét mặt vẫn bình tĩnh như thường ; phục sức bề ngoài cũng ra vẻ con người lương-thiện ; trông ra dáng một người buôn đã từng trải phong trần lao lực. Tôi thật không ưa một người như thế mà lại là cũng bọn với một người hiệp nữ (chỉ nàng Phồn-hạ-thắc) thì thật khác hẳn với điều tôi ức đạc, không giống chút nào ?

Người khách nói :

— Tôi nghe nói tên-bạ muốn giáp mặt tôn-thất là ông Cách-tư-thảo phải không ? ông ta ở cạnh phòng tôi, tức-hạ nếu muốn đến thăm thì tôi xin hướng-đạo.

Tôi nói :

— Nhà ngươi có gặp nàng Phồn-hạ-thắc không ?

Người khách nói :

— Tôi vừa ở phòng nàng lại đây !

Tôi tỏ ý không tin, giương mắt nhìn người khách và hỏi :

— Nhà ngươi đêm hôm qua làm những việc phi-vi như vậy, mà bây giờ còn dám lần quất ở đây sao ?

Người khách mỉm cười mà rằng :

— Câu chuyện hôm qua, có chi mà tức-hạ phải áy náy mãi lắm vậy ! Tôi cũng ông bạn tôi, nào có phải ba đầu sáu tay chi mà lạ, chẳng qua cũng là một kẻ, bình-dân ! Tôi muốn cùng Cách-tư-thảo thương-lượng vài điều, thế mà bắn lại lành mặt chẳng tôi, thì hẵn thật là ngu dại quá ! Nay việc đã gần xong, cũng không có gì đáng kinh-ngạc cả ; Vậy xin tức-hạ cũng bỏ qua, bất tất nhắc lại làm chi nữa.

Tôi nói :

— Việc của nhà ngươi gần xong thì chẳc việc của người ấy sắp bỏng ! Ta đây nghĩ cũng thương tình !

Người khách lại cười khẩy tôi mà rằng !

— Tức-hạ thật không biết thế tất nhân tình ! chúng-tôi đây mà đối đãi với nhau khắt khe là đối đãi với quân giặc cướp ! Đành rằng việc chúng tôi làm, cũng đường đột thật, song cũng là tự Cách-tư-thảo bức-bách xui nên. Nói thật hay mất lòng, xin Tức-hạ thứ lỗi cho ! tôi cần đó !

Tôi thấy lời nói ra chiều cung kính, song con người có vẻ khinh khỉ, bụng ngờ chẳng thêm tức bực. Liền nói phắt ngay rằng :

— Nhà ngươi quả có ý đưa ta đi, thì đưa ngay tức khắc ! bất tất phải lời thôi lắm chuyện, vừa mất việc, vừa phí thì giờ !

Người khách nói :

— Vâng ! Xin mời tức-hạ đi !

Tôi tiến theo người khách lên từng gác thứ năm ; rẽ sang phía tả, đến mãi cuối thang cuốn, ở đấy có một thực thang nhỏ, Bên một chỗ, hình như chỗ cuốn gác, trông ra một cái phố nhỏ, đối cửa có năm, sáu gian nhà. Nhà không có phân biệt số hiệu gì, mà cách bầy với bên khách-sạn. Chúng tôi vừa toan bước lên thang, thấy có một người dong dỏng cao, đương đứng ở trên trông xuống. Sau trông thấy người khách chúng đi với tới, liền lánh ra chỗ khác, để nhường cho chúng tôi lên.

(Còn nữa).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BÁO THỨC
BIỂU PHÁP
Máy kỳ-mà
thượng-hạng
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 5 NĂM
Giá.......... 5$00
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi đi mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Bà Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. Montès,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

DƯƠNG BÁ TRẠC
ET
TĂNG-KHÁNH-LONG
dit ĐÔNG-NAM-MỸ

Dệt lĩnh lụa, vải-màn, khăn mặt, đóng giày tây, giày ta, va-ly, làm mũ (nón), khăn sếp, ghế mây, và buôn đủ các thứ hàng Bắc-kỳ, bán cất và bán lẻ.

Tổng cục : Hà-nội phố hàng Bông, số 152.

Phân cục : Sài-gòn đường Catinat, 10. đường Bonnard, 90.

Công-sưởng tại Thái-hà-ấp.

Hàng tốt giá hạ, qui-khách chiếu cố xin cứ gởi thư về ĐÔNG-NAM-MỸ số 152, Rue du Coton, Hanoi.

2095

Tin nước lên xuống

Triều sông Hồng-hà

	28 Août hồi 6 giờ	15 giờ	29 Août hồi 6 giờ
Lao-kay	77.30	77 40	79.60
Yên-bay	28 75	28 65	28 80
Việt-trì	13.37	13.23	12.98
Hanoi	9 32	9.20	8.95
Vạn yên	6 50	.	6 55
Hòa-bình	5 30	5 30	5 20
Tuyên-quang	4 56	4 40	4.12
Phủ-đoan	20.13	19.87	19 51
Phủ Yên-bình	1.35	1 29	1 19

Nước ở Hà-nội xuống.

Triều sông Thái-bình

	28 Août hồi 6 giờ	29 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	20.20	20.02
Lâm	3.40	3.00
Phủ Lạng-thương	4.50	4 12
Đáp-cầu	5.00	4 74
Phả-lại	3.87	3 65

Xuống.

Cu-li làm vườn. — Quan Đốc-học trường Cao-đẳng Nông-lâm có trình quan Thống-sứ Bắc-kỳ bức thư sau này :

Tôi xin trình quan lớn hay rằng hiện trường chúng tôi đang dạy những cu-li làm vườn có thể chăm nghề trồng hoa và trồng rau được.

Lương tháng của những cu-li ấy cứ tùy theo với chỗ làm gần hay xa Hanoi và tiền ăn đắt đỏ mà định là 12, 15 hoặc 18 đồng.

Tôi thiết nghĩ việc này cũng lợi cho các quan đầu tỉnh, bởi vậy tôi xin quan lớn thông tư cho các tỉnh hãy rằng ngài nào có cần đến cu-li thì chúng tôi sẽ cứ theo thứ tự giấy gửi trước sau mà biên vào sổ.

Lại xin quan lớn tư rõ cho rằng hạng cu-li mà chúng tôi dạy đây toàn là những thợ làm vườn cả, ngoại giả cái nghề làm vườn thì họ không làm được việc gì khác nữa.

Kẻ trộm leo tường — Mme Ng-thị-Lạc, 28 tuổi nhà ở phố Đỗ-hữu-Vị, số 7, có trình rằng kẻ trộm trèo tường vào nhà lấy mất mấy cái áo quần giá ước 69 đồng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tin tàu. — Kể từ hồi 16 giờ 27 Août 1923 số tàu đỗ tại cảng tất cả có mười một chiếc.

Tàu của Chánh-phủ : pháo thuyền *Moqueuse.*

Tàu Pháp : *Cochinchine, Hanoi, Sông-mã, Sông-giang*

Tàu Chili : *Yang on.*

Tàu Anh : *New Mathilde* và *Lec-sang.*

Tàu Nhật : *Uragasu Maru* và *Taik-wa Maru.*

Tàu Trung-hoa : *Pao-min.*

Trẻ con lạc. — Một đứa con trai 13 tuổi lạc ở đường, thì linh cảnh-sát đã đưa về sở Cẩm. Nó khai tên là Lê văn-Hợp, quán làng Lạc-quần, huyện Hải-hậu, thuộc tỉnh Nam-định.

Đánh nhau — Ở bộ tứ bên Hạ-lý vừa rồi có bốn người cùng ở một xóm với nhau đánh tên Phạm-thị-Chuột một trận rất đau. Hỏi ra thì chỉ tại hai bên khích bác lẫn nhau những chuyện đầu cua tai nheo.

Thị Chuột đau đớn đã làm đơn trình sở Cẩm mấy người hàng xóm ấy đồng đánh thị.

Đầy tớ bất lương. — Việc M. Granier mất bạc nay sở Mật-thám xét ra là tên bồi Hoàng-văn Nẹp tức Đặng-văn-Chung lấy, còn người said và tên kéo xe bị bắt oan đã được tha về cả rồi.

HÀ-ĐÔNG

Bầu cử nghị-viên. — Ở Hà-đông năm nay thật lắm kỳ bầu cử quá. Ngoại cái kỳ bầu cử chung với toàn hạt Bắc-kỳ, trong tháng trước lại có kỳ bầu riêng thay M. Đức-long.

Nay vì M. Hoàng-kim-Bảng tạ thế thì đến ngày 9 Septembre này toàn hạt Hà-đông lại phải bầu một chân đại biểu thương-mại thay ông tại Hội-đồng tư-vấn, nghe đâu đã có MM. Minh ký và Đỗ-văn Nghiên ứng cử thì phải.

B. lai cảo

QUẢNG-YÊN

Một việc nghĩa-cử đáng khen — Hôm 23 Août ký-giả có đi tàu *Tự-đức* từ Campha về Haiphong hồi 2 giờ chiều gặp một chiếc thuyền bị đắm ở quãng Kênh Cái Đàn thuộc về tỉnh Quảng-yên.

May quá, người *patron* tàu *Tự-đức* nom thấy trước một cái cột buồm nhấp nhô trên mặt nước nom xa ước độ 800 thước, vội vàng quay tàu lại cứu, vớt được 6 người bị nạn, 5 người lớn và một đứa bé. Hỏi ra thì thuyền chở than bị mưa to gió lớn đắm từ 8 giờ sáng, những người bị nạn rõ rằng : Có nom thấy hai chiếc tàu đi qua, có giơ hiệu cầu cứu ; chẳng may những chiếc tàu kia không nom thấy. Tội nghiệp !

Khi tàu *Tự-đức* tới Quảng-yên thì người *patron* tàu có đem cả 6 người bị nạn, lên cẩm trình. Thiết tưởng rất đáng khen người *patron* này đã sẵn lòng nhân đức cứu vớt được 6 mạng người.

V. Đ. Tuyên lai cảo

HẢI NINH « Hà thanh »

Bãi phu-trạm, thơ từ ai đưa ? — Trước kia tàu thơ chạy Haiphong Mun cay mãn-tế ở Pointe-pagode (Tiên yên) những thơ từ của đồn Đầm-hà và đại-lý Hà koi thì phu trạm Tiên-yên phải chuyển xuống Đầm-hà. Nay tàu-thơ lại mãn-tế cả ở Hà-koi nên chi ngày 1er Août đã có lẽ bãi trạm Tiên-yên. Đầm-hà đi.

Tổng Hà-thanh thuộc về đại-lý Tiên-yên, thường ngày thơ từ trong hàng tổng nhờ có phu-trạm Tiên-yên, Đầm-hà chuyển giao cho. Nay trạm ấy bãi đi, chẳng hay khi dân tổng có thơ-từ nhà Điện-báo Tiên-yên định thế nào ? Chẳng lẽ cứ ngâm hàng chủ nhật, hàng tháng tại nhà Điện-báo ru ? Nói như thế không phải là quá đáng, xem như vừa đây có người trong tổng đến nhà Điện-báo hỏi thơ thì thấy đưa ra nhật-trình một bó, một vài phong-thơ từ ngày đầu tháng thì đủ rõ.

Tổng Hà-thanh tuy là một tổng nhỏ ở chốn sơn-khê, song trong tổng cũng có trường Sơ-học Pháp Việt có hai rẫy phố xá (phố Đông-ngũ và phố Đông-cây-xương) buôn bán xem ra cũng có vẻ. Nên chi kỳ tàu thơ nào cũng thường có nhật-báo và công-văn của nhà trường ; các thơ-từ buôn bán của dân hàng-tổng, cũng không phải là ít, Nếu không có trạm, lấy ai mang thơ ? Chẳng thiệt-thòi và bất tiện cho dân hàng tổng lắm ru !

Vậy mong rằng quan trên và nhà Điện-báo Tiên yên lưu-tâm đến việc này, đặt ngay phu-trạm để chuyển thơ từ trong hàng tổng cho được mau chóng, tiện-lợi, thì dân tổng chúng tôi đội ơn vô cùng.

Một người trong tổng lai cảo.

Vì dùng không hết mà bán

MỘT CÁI XE Ô-TÔ "FORD"

Còn tốt lắm, máy hút dầu săng hiệu "Zénith" *(Carburateur Zénith)*, đèn điện và đèn đất.

Hỏi tại : M. Moisan, Société des Tuileries, Đáp-cầu. 3658

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Các quan ra mắt làng. — Ngày 21 Août, tại làng Phú-lễ, các quan đồi hàm, mới làm lễ ra mắt làng.

Số là từ khi các viên thông ký từng sự các công-sở về ngạch Bảo-hộ, được mông ơn đổi thụ phẩm hàm đến giờ, kẻ trước người sau, khắp trong các xã, ai nấy cũng đều lần lượt làm lễ ra mắt gia tộc và làng xóm của mình, chẳng khác chi ngày xưa, các ông khoa giáp xuất thân, khi thi đậu rồi mà vinh qui bái tổ vậy.

Hôm ấy, nhân kỳ thu tế, mười hai vị tân quan, đặt một lễ tam sanh đủ cả phẩm nghi, hào soạn, ra tế tại đình, trước là bái yết thần linh, sau trình làng xóm biết. Tế xong, có đọc một bài diễn văn bằng quốc-ngữ, cảm tạ Hoàng-ân, tổ đức, và tỏ bày ý kiến về các điều muốn cải lương hương tục, chấn chỉnh hương-phong cho thích hợp với thế tình, cho thỏa lòng dân hy vọng, xem ra công chúng cũng sẵn lòng hoan nghênh.

Rồi đó các quan mời làng dự tiệc ; tất cả 58 cỗ, mỗi cỗ 4 người ; khoản đãi từ buổi chiều, đến một hai giờ khuya mới mãn cuộc. Trong nhà yến ầm linh đình, ngoài sân đốt đủ thuốc pháo bông, pháo mài và pháo nổ, lại có hai bộ máy hát, xướng suốt đêm.

Làng Phú-lễ, thuộc huyện Quảng-điền, ở phía bắc cách Kinh-thành chừng 12 kilomètres, là một làng trù phú và nổi tiếng văn vật tự xưa nay. Các quan viên chức sắc có đến 58 ông. Kể sự Tây học ở Trung kỳ, thì người làng ấy theo đòi trước hết, trong số các quan viên ở Hành-nhân-ty, tự đời tiền triều, có người làng Phú-lễ rất đông.

Làng Phú-lễ lại có một nghề rất yếu cần cho xã-hội, là nghề làm đồ tế ; hiện trong làng có một ngạch linh tế-sanh, hơn một đội quân, quanh năm ngày tháng phục-dịch về sự đồ-lễ của quốc-triều ta, bao nhiêu những hy sanh tế tự ở trong các miếu, điện, tôn lăng, đều do tay người làng ấy tế sát cả.

Người làng Phú-lễ lại có tình đoàn thể rất mạnh, hễ đến trú ngụ ở đâu thì cũng có kết xã lập hội, thật là một làng có phong-tục đáng khen.

X. X. lai cảo.

TOURANE

Hết nắng đến mưa. — Từ hôm 23, 24 Août đã có nhiều trận mưa dông to lắm, có lúc mưa đến 1, 2 giờ mới ngớt, nước chảy không kịp, mà xem cơ trời thế tất còn đương mưa dài ; ấy thực là một điều đáng mừng, mà cũng đáng lo vậy.

Vụ lúa tháng 8 này, nay đã có nơi sắp gặt hái, có nơi gần chín, mà nếu trời mưa dai dẳng, nước ngập lụt lên, thì bao nhiêu ruộng sẽ mất hết ; mùa khoai tháng tư đã bị nước ngập thối nát ; mùa bắp tháng năm lại bị nắng háp khô queo, các nhà nông chỉ còn trông cậy vào có mùa lúa này, mà nếu hỏng nữa, thì làm sao cho tránh khỏi cái nạn cơ-cận !

Amitchéou

Lễ Khánh-thành Việt Nam nghĩa-địa. — Người Việt-nam ta sang đây có lập một nơi nghĩa-địa, việc ấy đã đăng rõ tại số báo Trung-bắc ngày 8 Mai vừa rồi, đến ngày 21 tháng năm tây mới đây thì làm lễ khánh-thành.

Lễ khánh-thành hôm đó tuy rằng giản-dị mà thực cũng có bề long-trọng, rực-rỡ, trang-nghiêm. Giời xanh, xanh ngắt một màu, ngất từng núi phủ cây cao ; bốn phương tịch-mịch, gió hây hẩy thổi một vài bóng cây. Giữa chốn đồng không mông quạnh từ bề tường xây lấn-áp khu đất ngót 200 thước vuông kia, có cửa nhón ra vào, thẳm trông sực đứng ngọn chùa cỏn con (ấy là chùa thờ bách-linh âm hồn) Khi nhìn rõ mặt chữ đề biển cửa đại-tự « Việt-Nam nghĩa-địa » dàn đối cột dựng, xây đắp hai bên. Tấp-nập vui vầy, trống chiêng cúng vái suốt ngày hôm ấy ; các ông ngoài phố áo lam xanh, nũ giải tím, hia giầy tế-lễ thần-linh, thổ-địa, cũng mũ mãng hương hoa, só vái tuyên-đọc cúng bái theo lễ nghĩa vào nền nếp ta đủ cả. Người Annam mình ngụ tại Amitchéou gần khắp mặt đi dự lễ hôm ấy, nào là các cụ nhà nho, nhà buôn bán, ông thông thầy phán, hầu khắp mặt các người Việt-Nam ở đây dọn dịp mấy phố ngoại thành, suốt dọc đường đi cho đến mộ-địa, (cách huyện lỵ ngót hai ki lô mét). Thốt nhiên ngày hôm đó cuộc khánh-thành thực là long trọng, làm cho những người Tây, người Khách phải để ý tới, mà người đồng-bang mình ai ai cũng vui vẻ vì cuộc phúc đã hoàn-thành vậy. Có đám rước sư-tử đi dự cuộc ; rước qua mấy phố, tiếng pháo nổ liên-thanh, tiếng thanh la, não bạt, trống chiêng vang lừng khắp huyện, cho kẻ đã qua đời, người một nước với ta kia cũng được ngậm cười chín suối, yên vui nơi cực-lạc. . .

Hôm nay là ngày 14, rạng mai đã là ngày rằm tháng bảy ta. « Vong-nhân xá tội », theo lệ thường, buổi trưa nay có làm lễ chiêu-hồn, sói vái cúng lễ, cũng khá đông tại mộ-địa. Các thiện-nam tín-nữ đến dự bái mãi gần chiều mới ra về.

(Xem trang thứ tư)

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 29 Août 1923

CỦA THIÊN GIẢ ĐỊA

Chữ rằng bần tiện chi giao,
Dưới dày có đất trên cao có giời.
Quan sang gái đẹp ở đời,
Phần ai đó biết để hời cho ai.

Tối thứ năm 30 Août 1923

BỰC MÌNH NÊN PHẢI ĐI TU

Hữu tình mà hóa vô tình,
Để ai dơ dáng dại tình vì ai.
Đã đành đá nát vàng phai,
Thênh thênh cửa phật hẹp ai đó mà,

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so sánh cho kỹ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng tờ châu phê rằng :

Chiếu nay đạt được phòng của MONTÈS qui ông, có chế rèn một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chế-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

啓定三年五月初七日內閣奉
硃批
有批准製造補酒內大臣御用屢貴試試經用過佳良應
嘉獎著從經錄批示給賞該員主光廳
欽此
內閣奉錄

Rượu này đã khảo-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Số 17

NGỌC-KIỀU-LÊ

(Chuyện một người nữ-sĩ có tài nhả ngọc phun châu, lại giữ được giá trong tuyết sạch, đáng làm gương cho bọn quần-thoa. Xem chuyện này thì đủ biết rằng các bậc danh-nhân ở trên thế-giới từ xưa đến nay, đều bởi cái tinh-anh trong trời đất chung đúc mà nên, thợ Tạo há có phân biệt nam-giới và nữ giới.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

... Huống-chi năm con mới lên 10 tuổi thì thân-mẫu con tạ-thế, từ bấy đến nay, không thời-khắc nào là con không quấn-quýt ở dưới gối ta, ngày nay ta bỗng bỏ con ra đi thì dẫu lòng sắt đá, cũng phải đau-xót vậy. Tuy vậy, cũng chỉ đau-xót trong lúc bây giờ mà thôi, chứ từ ngày mai bước chân ra đi thì đem thân lo việc triều-đình, cũng không nghĩ chi đến điều ấy nữa.

Ngô hàn lâm nói :

— Cha con trong khi ly-biệt, thật khó dứt tình, nhưng việc đã xảy ra đường này, cũng không thể làm thế nào cho được. Huống-chi ngô-huynh vốn có cái khí-khái trượng-phu, mà sanh-nữ đây cũng là một tay nữ-sĩ có học-thức, nếu cứ ngồi nhìn nhau mà khóc như thói *Sở-tù* thì đứa gian-tặc kia nghe biết, lại thêm chê-cười ta vậy. Nay ngô-huynh đã đem sanh-nữ mà ủy thác đệ thì đệ cũng xin coi như con đẻ, đệ sẽ cố tìm cho được một người giai-tế để báo mệnh với ngô-huynh.

Bạch thái-thường nghe nói, liền gạt nước mắt, rồi đổi nét mặt mà đáp rằng :

— Câu nói của ngô-huynh như mở lòng đệ, Nếu ngô-huynh vì tiện-nữ chọn giai-tế thì đệ dẫu bỏ thân đất khách, cũng được ngậm cười chín suối vậy

Bạch thái-thường ngảnh lại bảo nàng *Hồng-ngọc* rằng :

— Sáng mai con sang nhà cữu phụ, bất tất phải nói là cậu cháu, cứ nhận là cha con thì cữu-phụ con mới dễ việc vì con kén rể.

Nàng *Hồng-ngọc* đã toan thưa lại, nhưng sợ thân-phụ thêm nỗi bi-thương, bất-đắc-dĩ mới phải nén lòng mà đáp rằng :

— Con xin tuân lời nghiêm-mệnh.

Uống rượu hồi lâu, trời đã chiều tối, phải thắp đèn lên, lại uống rượu một hồi nữa, rồi *Ngô* hàn-lâm đứng dậy cáo-từ lui về.

Đến ngày hôm sau, *Bạch* thái-thường vừa mới ngủ dậy thì bỗng thấy trưởng-ban vào báo rằng :

— Dạ dám bẩm lão-gia ! có quan Lại-bộ lang-trung họ *Trương* xin vào yết-kiến.

Bạch thái-thường nhìn cái danh-thiếp thì tức là Lại bộ văn-tuyển-tư lang-trung tên gọi *Trương-chi-nhân*. *Bạch* thái-thường nghĩ thầm : người này cùng làng với *Dương* ngự-sử, tất lại vì hắn đến làm thuyết-khách chi đây.

Bạch thái-thường nghĩ vậy, vội-vàng đứng dậy ra tiếp-kiến, *Trương-chi-nhân* cúi chào. *Bạch* thái-thường mời ngồi, rồi truyền người nhà pha trà mời uống.

Khi uống trà xong, *Trương-chi-nhân* nói :

— Vừa rồi tiên sinh được lệnh đi sứ, đều là tự hai nha môn tiến-cử, chứ không phải chủ-ý của Lại-bộ tôi.

Bạch thái-thường nói :

— Tôi đây già-yếu, không có tài-năng học-thức gì, vẫn muốn cáo bệnh xin về đã lâu vậy. Vừa rồi bỗng được lệnh đi sứ, không biết tự ai tiến-cử, đến nỗi ngộ sự của triều-đình.

Trương-chi-nhân nói :

— Tiên-sinh có đoán được là ai hay không.

Bạch thái-thường nói :

— Tôi không được biết !

Trương chi-nhân nói :

— Nào phải ai đâu ! Chính là quan *Dương* ngự-sử, bạn đồng-niên với tiên-sinh đó !

Bạch thái-thường nói ;

— Thế ra *Dương* niên huynh tiến cử tôi đó chăng. Tôi là kẻ bất tài *Dương* niên-huynh vốn đã biết, cớ sao lại có lòng tử-tế như thế ! Tôi đây cũng cảm ơn lòng, nhưng chỉ sợ đi chuyến này lại chẳng được việc gì thì thêm phụ cái công tiến-cử của *Dương* niên-huynh vậy.

Dương-chi-nhân nói :

— Nguyên chúng tôi cũng không được biết. Sau nhân thấy thánh-chỉ, quan *Dương* ngự-sử mới kể-lể đầu-đuôi cho nghe. Hôm nay chúng tôi đến bái yết tiên-sinh dám hỏi tiên-sinh đi chuyến này là tự ý muốn hay là không muốn ?

Bạch thái-thường cười mà đáp rằng :

— Sao tiên-sinh lại hỏi câu ấy ? Tôi đã làm quan với triều-đình thì đông tây nam bắc, tùy theo mệnh-lệnh, khi nào lại nói đến sự muốn hay là không muốn !

Trương-chi-nhân nói :

— Tôi vốn kính phục cái đức-tính của tiên-sinh. Tôi đến đây hôm nay là có một ý hay, xin tiên-sinh cứ giãi tỏ chân-tình, bất-tất phải kiêng-kỵ.

Bạch thái-thường nói :

— Tiên-sinh đã có lòng ân cần hỏi đến, tôi không dám giấu-diếm, nhưng hãy xin tiên-sinh nói cho biết tự ý muốn đi thì thế nào, và không muốn đi thì thế nào ?

Trương chi-nhân nói :

— Tiên-sinh muốn đi thì không còn phải bàn chi nữa, sáng mai cứ việc lĩnh sắc thư rồi đi. Nếu không muốn đi thì tôi xin thưa thực để tiên-sinh biết : việc này nguyên là tại quan *Dương* ngự-sử cầu hôn không được, mới tức-giận mà bày ra. Tục ngữ có câu rằng : « *Người buộc chuông kia lại cởi chuông* », chi bằng để tôi xin làm mối, tiên-sinh cứ thuận việc ấy đi, ông ta sẽ tiến cử người khác thay tiên-sinh, mà tiên-sinh không phải đi nữa. Và mối nhân-duyên này, hai nhà đồng-niên với nhau, cũng là môn đường hộ đối chớ chi. Tiên-sinh nên nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ.

Bạch thái thường cười mà đáp rằng :

— Tôi không ngờ ông bạn đồng-niên tôi lại có cái thủ-đoạn như thế !

Trương-chi-nhân nói :

— Ông ta dẫu mới làm đến ngự-sử, nhưng cùng *Thạch* đô-đốc rất thân, lại có giao-hiếu với một vị quốc-thích là *Uông-toàn*, cho nên vận-động gì đều được linh-hiệu. Dẫu *Trần* thượng-công và *Vương* thượng-công cũng phải nể lời ông ta. Tiên-sinh làm quan ở đây, nếu chịu thông-gia với ông ta thì sẽ được chỗ nương-tựa. Ông ta đã nhờ người đến hỏi là một dịp may cho tiên-sinh, cớ sao tiên-sinh lại cự-tuyệt.

Bạch thái-thường nói :

— Nếu bàn cách làm quan ở đời thì mấy lời của tiên-sinh chỉ bảo, thật là những lời vàng ngọc. Chỉ vì tôi đây vốn tính lười-biếng, làm quan [cũng] nên, mà không làm nữa cũng nên, tôi rất không muốn kết-nạp với những người quyền-quí. Việc đi sứ ngày nay, dẫu bởi ý riêng *Dương* niên-huynh, nhưng cũng là mệnh-lệnh triều-đình, tôi làm quan với triều-đình thì nên phải tùy theo mệnh-lệnh, *Dương* niên-huynh tiến-cử là vị công hay vị tư, điều ấy tôi chẳng kể làm chi vậy. Còn như hôn-sự thì tôi đây là một chức quan nhàn-tản, khi nào lại dám với cao.

(Còn nữa)

Tiệc thoa đây xin chép bản bài văn kỷ-niệm, khắc ở một bên bia dựng trong Am-chiêu tại « Việt Nam Nghĩa-địa Amitchéou » của ông cử Dương-bá-Trạc là biên-tập-viên ở nhà báo Trung-Bắc đã nghĩ soạn cho để đăng-nhận nhân làm :

« Cải lạ quê xa, tình chung tộc
« càng thêm quyến luyến.
« Kẻ còn người khuất, nghĩa tử
« sinh khôn xiết ngậm ngùi.
« Cùng giống tiên rồng, một nhà
« Hồng-lạc.
« Tế thuở gian thông rộng lối,
« đường hòa-xa chạy thẳng đất Tàu.
« Ở đây phong cảnh chiều người,
« châu Á-mỹ hợp thành làng Việt,
« Khu khuất mạnh tới lui sầm uất,
« Lối tử tang sau tất phù trì.
« Trải bao năm khách địa sum vầy,
« mảng mọc trẻ già, mừng trời tựa
« được nơi yên nở.
« Hễ làm một nỗi nghĩa-trang chưa
« có, địa đường đốc nài, thấy người
« nằm chạnh mối thương tâm.
« Việc phải nên làm.
« Lòng chung như một,
« Gom công, góp của, cả thấy ngót
« một ngàn đồng,
« Lựa đất, xây tường chu-vi gần
« hai trăm bước.
« Ngoài chung biển cửa
« trong lập am thờ,
« Vì u về là mộ địa Việt-Nam,
« Khoanh-thanh không đầu năm
Quý-mọ.
« Quy-mọ doanh-hề, lỗ « ẽ may
« ai người Khách, người Tây.
« Trăm-niệm nhân-quần, trọn
« nghĩa-vẹ với đo. sau đo. trước.
« Muôn thuở còn non còn nước,
« hỷ-lộm địa nay.
« Những ai xuất lực xuất tài,
« Đồng-bao ta đó!

Trương quân-Quỳ lại cảo

Đào-đình-Mai dit Kim-Diên

Số nhà 8, con đường Nghĩa-địa, (Rue de la Cimetière)

Ngay cửa nhà thương, chó trông sang

HANOI

Nay tôi mới mở xưởng, cố làm tủ, bàn, ghế và các thứ văn văn. Xin các qui-khách dùng gụ, lim, tạp, cũng đủ cả. Giá tôi xin tính hạ và làm thực kỹ. Mới các qui-khách lại mua giùm cho hiệu tôi, xin cám ơn.

2064



Hiệu GIU-ICH tức là Công-ty CHU-VĂN-MINH ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 vừa nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đủ các mùi đặt dấu CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hoa, cứ viết thư cho hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay.

2055

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

dầu các ông đã dùng đủ các mẫu thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua lọ thuốc hiệu POMMADE ROYER, đóng sẵn ngay tập tay mà chúng khỏi tận.

Ở Paris bán tại hiệu bào chế DUPUY, 226, R. St-Martin.
Ở Hanoi bán tại hiệu Ed. CHASSAGNE

痔醫林桂張

HỎI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi tí) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như cần đến khi đại-tiện xong rồi thì lưu-huyết đầm đìa, thật là bất tiện cho người ta làm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng nề sau khó chữa.

Khi sưng chữa bệnh này đến đàng đau cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy nên tôi dụng tâm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không sót, chỉ trong mấy hôm thôi những nỗi mạn tự-hệ rụng rời, mà trong khi đang thêm nó thì làm lạng như thường không mất thì-giờ. Vậy Ngài nào mắc phải bệnh này xin mời đến :

M. TCHUONG-QUAY-LAM
36, Phố Hàng Đường — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ. Các tỉnh xa đều xin hầu tiếp. Thư từ xin trả lời ngay.

2060

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

PHONG-TÀI

HIỆU ANNAM ĐỒNG GIẦY

53-55, phố Le-Coq (Rue des Pipes) Hanoi.

Được giải thưởng nhất trong kỳ đấu-xảo riêng tại cuộc Hội-chợ Hà-nội 1932.



Có catalogue riêng quí-khách muốn xem xin viết thư về hỏi, bản-hiệu sẽ gửi biếu.

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, eòm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **1$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hiệu Gò-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

NHÂN DỊP NGÀY KHAI TRƯỜNG HỌC

TỪ THỨ HAI 27 AOÛT CHO ĐẾN MẤY NGÀY SAU :

Bán chiếu-khách những giấy bút, đồ nữ-trang, bàn chải, giao, nước hoa, mũ, áo lót mình, cà-vạt, giầy

Gian bán đồ ăn và gian bán rượu

BÁN CÁC ĐỒ MỚI SANG KỲ TÀU VỪA RỒI

Xin xem giấy khai giá hàng cùng chỗ bầy hàng

TAM-TÌNH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tình y-quán » ở phố « Mũ mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh căn biết đích xác ; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đan cực tinh tế thần hiệu, để qui-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; qui-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo càng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Còn các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, dương mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, lãn tinh, loãng tinh, đau bụng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất toại, phù thũng, cổ chướng, mỗi chai 1 đồng.

Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít huyết đen, khí hư bạch đới, hoặc tinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng.

Bảng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

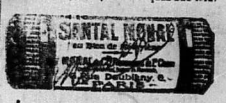
Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, ta lị, cam cứu mục, đau mắt mảng mộng, mỗi chai 2 hào.

Đại-lý : Hiệu *Vân-An*, Phố Yên-thái, tỉnh Yên-bày ; hiệu *Linh-Sơn*, chợ Dương-đình, huyện Chi-linh.

2067

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người có tưởng bệnh khí hư không can-hệ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khỏi khỏi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bớt rức khó chịu, mà khi đi điều liệu thì đau đớn lạ lùng, lắc đe uống một ít thuốc là thấy dễ chịu, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khí hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn : Sưng bàng quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn ; sưng nhiệp-hộ tuyết mà làm cho sông buồng nơi niệu quản ngăn mất đường tiểu tiện. Những dịch-hoàn cũng sưng lên mà làm đầu tuyệt nữa đi được. Các bệnh ấy làm cho đầu gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cạy được. Mà đàn bà thì sinh ra các bệnh phúc bộ, cũng là bệnh tuyệt sản vì sau sinh ra ốm cặp. Người ta sẽ điều bệnh khí hư các phải điều trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu, ấy chính là thứ thuốc *Santal monal*. Các quan lương-y đã công-nhận thuốc *Santal monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà thương ở Thế-giới nay đã có dùng khắp cả. Thuốc này chữa bệnh khí hư thì thực là thần dinh, hết đau lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho sạch thấy thành ra xanh, rửa sạch cái cơ-quan bẩn thỉu.



Ở các hàng bào chế to đều có bán cả

2056

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị thuốc hảo không có pha chế nhiều món
Mỗi hoàn 0,50 cg (uống từ 3 đến 5 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẠT-LÉO VÀ GÂN-CỐT

THUỐC PHÁP — Trữ tại : 4, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LÀM

Công-ty Annam tại : Hanoi, Ed. CHASSAGNE, Phnom-Penhpenh, L. BOURTHOUMIEUX, Pnom, và các hiệu bào chế khác.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đồng niên : 5$00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

MUỐN BÁN

Một cái xe độc-mã cao-su bánh gỗ thực đẹp đáng sau có ghế cho bồi ngựa ngồi

Xe và cương còn mới nguyên

GIÁ HẠ

Lại hỏi : 7, Bd Bobillot, Hanoi

3069



2060

Đồng-hồ đeo tay hạ giá



Mỗi cái 1$00

Thưa các quý-khách, nhưng đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá hạ cao 9 quan nên chẳng khi nào bán giá mất nổi 1$00, nếu nhiều giá không bán thời xin kiếm cái tính giọng vàng có hộp nữa xem thực mua nhẩy !

Đồng hồ đeo tay chữa tốt thấy giờ	giá trước	6$00	nay 4$00
— id	cỡ vừa ly	— 6 00	— 3 00
— id	kim khép và kim vàng	— 4 50	— 3 00
— id	cường thực tinh	— 6 50	— 4 50

Đồ các quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bán giá, (chiếu giá trước) thời xin kính tặng 1 cái kính gọng vàng đời mới và 1 cái hộp kính aluminium vô cô kiểu cước nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI
69, Phố hàng Ngang, HANOI

3060

Distillerie du Nord

NGUYỄN-VĂN-MÃO

31, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-việt được phép lập lên để chế cái thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, hiện có quý-quan trông-nom cẩn-thận, so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc kỳ thì khác chan hẳn, xin các quý-khách nhận rõ hiệu rượu ÔNG-SAO cho khỏi nhầm.

Bản-hiệu lại quản-lý ở Đông-Pháp, các thứ rượu Rhum Grands Marques Sot-Frères, giá vốn rẻ mà lại ngon hơn các thứ rượu Rhum khác.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu-cố đến cho.

Dây nói số 367

2073

LAXO SODYL

Một thứ hạt gấp chất muối của loài quả thì xủi bọt lên.
Là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt.
Thứ thuốc tẩy rất dễ dùng.
Trừ bệnh táo cùng các chứng khác vì bệnh táo sinh ra một cách rất chóng, như nhức đầu, đau gan, đau vị, đau ruột, bệnh trĩ, đau đầu ruột, bệnh trẻ, nhọt lở, vân vân.
Thứ thuốc này hiệu nhất, rẻ nhất

Giá tiền : 1$25 một lọ 10 hay 15 liều

Về phần Đông-pháp có gởi bán tại :

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi



CHANSON & THIBAULT

58, Rue Paul Bert, HANOI

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt về mặt đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng tàu, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ điếu rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản-hiệu mới có thứ mực « SMALINE » đã lâu dùng thì rất tốt mới bằng là 0$60.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)